TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7** **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **01**/2026/HS-ST
Ngày: 14-01-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Mộng Lành

Ông Trần Oai

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thúy Kiều - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 7, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đông Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2026, tại Trung tâm Dịch vụ Tổng hợp xã A, tỉnh An Giang (Trung tâm Văn hóa , Thể thao và Truyền thanh xã A, tỉnh An Giang cũ), đường C, ấp B, xã A, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai lưu động vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2025/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 43/2025/ QĐXXST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh S, sinh ngày 17 tháng 8 năm 2001; tên gọi khác: S, tại xã T, tỉnh An Giang; Nơi cư trú: ấp H, xã T, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1972 và bà Thị N, sinh năm 1979; vợ: chưa có vợ con; tiền án: Có 01 tiền án, ngày 24 tháng 8 năm 2020 bị Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang (Nay là: tỉnh An Giang) xử phạt bị cáo 02 năm 09 tháng tù về tội cố ý gây thương tích, tổng hợp hình phạt bị cáo chấp hành 02 bản án là 04 năm 09 tháng tù về tội cố ý gây thương tích theo Bản án số: 18/2020/HS-PT; tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 13/6/2025; tại ngoại: Ngày 19/6/2025 cho đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 12/6/2025, bị cáo Nguyễn Thanh S (S) điện thoại cho một người tên T (chỉ biết ở Rạch G, không biết họ tên, địa chỉ cụ thể), hỏi mua ma túy và đặt mua ma túy đá (100 số) với giá 4.500.000 đồng, thỏa thuận khi nào nhận được hàng kiểm tra đúng ma túy sẽ trả tiền; T đồng ý bán và kêu bị cáo ngày 13/6/2025 đến cầu X thuộc Khu phố B, thị trấn T, huyện A, tỉnh Kiên Giang (Nay là: ấp B, xã A, tỉnh An Giang) để nhận ma túy, T cho người mang đến Cầu X cất giấu ma túy trong bụi cỏ dưới chân của cột dựng bản hiệu. Đến khoảng 12 giờ ngày 13/6/2025, bị cáo Nguyễn Thanh S điều khiển xe mô tô hiệu Wave Alpha, biển kiểm soát 68S4-7340 đến địa điểm trên để lấy ma túy. Khi lấy ma túy xong, bỏ vào mũ bảo hiểm màu đen rồi đội lên đầu, sau đó điều khiển xe để về nhà, khi về đến đường L đoạn qua cửa hàng V thuộc tổ F, Khu phố D, thị trấn T, huyện A, tỉnh Kiên Giang (Nay là: ấp D, xã A, tỉnh An Giang) thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang và tiến hành lập biên bản thu giữ vật chứng là 01 bịch nylon có rãnh gài màu trắng, viền màu đỏ, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn, không đồng nhất nghi là ma túy và một số đồ vật có liên quan, gồm: 01 mũ bảo hiểm màu đen, có logo hình elíp xo in chữ DEMEN, đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha, biển kiểm soát 68S4-7340, đã qua sử dụng.

Tại Kết luận giám định số: 676/KL-KTHS ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Phòng K Công an tỉnh K (Nay là Công an tỉnh A), kết luận: Các hạt tinh thể dạng rắn màu trắng chứa trong 01 (một) bịch nylon có rãn gài màu trắng, viền màu đỏ được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 19,7161 gam.

Bị cáo Nguyễn Thanh S là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có 01 tiền án về tội cố ý gây thương tích vào năm 2019 khi chưa đủ 18 tuổi nên được xem là chưa có án tích. Trong quá trình điều tra và truy tố bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy các đồ vật, vật chứng sau: 01 phong bì niêm phong, bên ngoài ghi niêm phong mẫu vật vụ 698/2025 ngày 20 tháng 6 năm 2025, có chữ ký ghi họ tên giám định viên Nguyễn Hoàng N1, Trợ lý giám định Danh Minh H1, người

chứng kiến Danh Hoàng T1 và hình dấu mộc tròn của Phòng K Công an tỉnh K bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định là ma túy, loại Methamphetamin khối lượng là 19,6094 gam; 01 mũ bảo hiểm màu đen, có logo hình elíp xo in chữ DEMEN, đã qua sử dụng, đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha, biển kiểm soát 68S4-7340, đã qua sử dụng.

Tại Cáo trạng số: 08/CT-VKSKV7 ngày 17 tháng 11 năm 2025 của Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 7, tỉnh An Giang truy tố bị cáo Nguyễn Thanh S (S) về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà:

Kiểm sát viên kết luận và đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh S (S) từ 06 năm đến 07 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Về biện pháp tư pháp, áp dụng vào Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha, biển kiểm soát 68S4-7340 của bị cáo, đã qua sử dụng; tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, bên ngoài ghi niêm phong mẫu vật vụ 698/2025 ngày 20 tháng 6 năm 2025, có chữ ký ghi họ tên giám định viên Nguyễn Hoàng N1, Trợ lý giám định Danh Minh H1, người chứng kiến Danh Hoàng T1 và hình dấu mộc tròn của Phòng K Công an tỉnh K bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định là ma túy, loại Methamphetamin khối lượng là 19,6094 gam; 01 mũ bảo hiểm màu đen, có logo hình elíp xo in chữ DEMEN, đã qua sử dụng.

Bị cáo Nguyễn Thanh S (S) thừa nhận thực hiện hành vi như Cáo trạng đã nêu và kết luận của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo thấy rất ăn năn hối hận, hứa sẽ chấp hành tốt quy định của pháp luật và nên xin xử mức án thấp để sớm về đoàn tụ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện A, Công an tỉnh A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7, tỉnh An Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố

tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thanh S (S) khai nhận đã thực hiện hành vi như Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trước đó tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang ngày 13/6/2025 cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định được: Hồi 13 giờ 00 phút ngày 13 tháng 6 năm 2025, tại ấp D, xã A, tỉnh An Giang (Khu phố D, thị trấn T, huyện A, tỉnh Kiên Giang cũ), bị cáo đang cất giấu trong nón bảo hiểm đang đội 01 bịch nylon có rãnh gài màu trắng, viền màu đỏ, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn không đồng nhất nghi là ma tuý, tiến hành niêm phong tang vật theo quy định. Tại Kết luận giám định số: 676/KL-KTHS ngày 19/6/2025 của Phòng K Công an tỉnh K (Nay là Công an tỉnh A), kết luận ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng là 19,7161 gam. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong doanh mục IIC, STT 247 của Nghị định số: 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh S (S) thực hiện phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7, tỉnh An Giang truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Khoản 1, khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a).....;

c) Heroine, C, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

d) …….

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

a) Có tổ chức;

b) ....

g) Heroine, C, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR- 11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam".

Bị cáo Nguyễn Thanh S (S) phạm tội nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, bị cáo có 01 tiền án về tội cố ý gây thương tích, bị Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt và chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 10 tháng 01 năm 2024,

có đầy đủ sức khoẻ, năng lực trách nhiệm hình sự, không làm người công dân tốt, chấp hành các quy định của pháp luật mà tiếp tục tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng là 19,7161 gam là không chấp hành pháp luật của Nhà nước, làm mất an ninh trật tự xã hội ở địa phương trong quản lý hành chính. Đồng thời, bị cáo biết rõ tác hại của ma túy cũng như hậu quả để lại hệ lụy của việc sử dụng chất ma túy cho sức khỏe, kinh tế của chính bản thân người sử dụng, gia đình và xã hội nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý; còn làm phát sinh các loại tội phạm khác. Do đó, cần chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc để có thời gian cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt sống có ích cho xã hội và biết tuân thủ pháp luật, nhằm ngăn chặn và phòng ngừa chung cho xã hội có ý định thực hiện hành vi tương tự bị cáo.

Tuy nhiên, trước khi quyết định mức hình phạt cho bị cáo cũng cần xem xét các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Bị cáo là người đã bị kết án chưa được xóa án tích, tại thời điểm kết án bị cáo là người chưa thành niên nên không áp dụng tình tiết tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Đồng thời, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo bị bệnh thận phù nề và tràng dịch phổi nên xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy đinh tại điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Về vật chứng: 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha, biển kiểm soát 68S4-7340 (màu xanh) của bị cáo Nguyễn Thanh S dùng vào việc tàng trữ trái phép ma túy nên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với số ma túy Phòng K Công an tỉnh K hoàn lại sau giám định, khối lượng còn lại là 19,6094 gam, đựng trong 01 bịt nylon niêm phong mẫu vật vụ: 698/2025 ngày 20 tháng 6 năm 2025, có chữ ký ghi họ tên giám định viên Nguyễn Hoàng N1, Trợ lý giám định Danh Minh H1, người chứng kiến Danh Hoàng T1 và hình dấu mộc tròn của Phòng K Công an tỉnh K là vật Nhà nước cấm lưu hành và 01 mũ bảo hiểm màu đen, có logo hình elíp xo in chữ DEMEN của Nguyễn Thanh S, nay không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự *(Hiện Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 7, tỉnh An Giang đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15 tháng 12 năm 2025)*.

Đối với T có hành vi bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Thanh S, hiện tại chưa xác định được lý lịch, nhân thân, Cơ quan Điều tra sẽ tiếp tục xác minh, là rõ có căn cứ sẽ xử lý sau.

[4] Về án phí, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh S (S) phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh S (S) 06 (S1) năm tù, thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo đi vào chấp hành án, nhưng được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 13/6/2025 đến ngày 19/6/2025.

Về vật chứng: Áp dụng vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha, biển kiểm soát 68S4-7340 (màu xanh) của bị cáo Nguyễn Thanh S dùng vào việc tàng trữ trái phép ma túy, đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy Phòng K Công an tỉnh K hoàn lại sau giám định, khối lượng còn lại là 19,6094 gam, đựng trong 01 bịt nylon ghi niêm phong mẫu vật vụ: 698/2025 ngày 20 tháng 6 năm 2025, có chữ ký ghi họ tên giám định viên Nguyễn Hoàng N1, Trợ lý giám định Danh Minh H1, người chứng kiến Danh Hoàng T1 và hình dấu mộc tròn của Phòng K Công an tỉnh K là vật Nhà nước cấm lưu hành và 01 mũ bảo hiểm màu đen, có logo hình elíp xo in chữ DEMEN của bị cáo Nguyễn Thanh S, đã qua sử dụng, nay không còn giá trị sử dụng.

(Hiện Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 7, tỉnh An Giang đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15 tháng 12 năm 2025).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12

năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Thanh S (S) phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Về báo quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 14/01/2026.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND Khu vực 7, tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Phân Trại tạm giam U Minh Thượng - Cơ sở 3, Trại giam số 2 Công an tỉnh An Giang;
- UBND xã bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án (Kiều).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Thảo